

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3123 /CT-HTr
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2016

Kính gửi: Văn phòng Bộ công thương
(Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
MST: 0102968167)

Cục thuế TP Hà Nội trả lời công văn số 78/VP-KT ngày 09/03/2015 của Văn phòng Bộ công thương về vướng mắc chính sách thuế khi bán form xuất xứ hàng hóa (mẫu C/O). Sau khi xin ý kiến Tổng cục thuế, Cục thuế TP Hà Nội trả lời đơn vị như sau:

1. Về khai thuế Môn bài:

- Căn cứ Điểm 2 Thông tư số 42/2003/TT-BTC ngày 07/5/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung, sửa đổi Thông tư số 96/2002/TT-BTC ngày 24/10/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 75/2002/NĐ-CP ngày 30/8/2002 của Chính phủ về việc điều chỉnh mức thuế Môn bài quy định việc xác định bậc thuế Môn bài đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

"...- Các cơ sở kinh doanh là chi nhánh hạch toán phụ thuộc hoặc báo sổ, các tổ chức kinh tế khác... không có giấy chứng nhận ĐKKD hoặc có giấy chứng nhận ĐKKD nhưng không có vốn đăng ký thì thống nhất thu thuế Môn bài theo mức 1.000.000 đồng/năm..."

Căn cứ quy định trên, trường hợp Văn phòng Bộ công thương là đơn vị sự nghiệp có khoản thu khi bán form xuất xứ hàng hóa (mẫu C/O) cho các doanh nghiệp kê khai xuất xứ hàng hóa xuất khẩu để được hưởng ưu đãi thì đơn vị khai thuế Môn bài chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng bắt đầu bán form xuất xứ hàng hóa, tờ khai thuế Môn bài mẫu số 01/MBAI ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính, mức thuế Môn bài 1.000.000 đồng/năm.

2. Về khai thuế GTGT, TNDN:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Khoản 2 Điều 3 Chương I quy định người nộp thuế:

"2. Các tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức sự nghiệp và các tổ chức khác;"

+ Tại Khoản 2 Điều 13 Mục 2 Chương II quy định phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng:

"...a) Đối tượng áp dụng:

...- Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư và các tổ chức khác không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật, trừ các tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò, phát triển và khai thác dầu khí....

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hóa: 1%;

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;..."

+ Tại Điểm 1 Bảng danh mục ngành nghề tính thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu (Ban hành kèm theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính) quy định:

"1) Phân phối, cung cấp hàng hóa: tỷ lệ 1%

- Hoạt động bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng).

2) Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ 5%

...- Các dịch vụ khác;..."

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Chương I quy định người nộp thuế:

"b) Đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập có sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế trong tất cả các lĩnh vực."

+ Tại Khoản 5 Điều 3 Chương II quy định phương pháp tính thuế:

"5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động

kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%..."

- Căn cứ Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

+ Tại Điều 11 quy định khai thuế GTGT.

+ Tại Điều 12 quy định khai thuế TNDN.

Căn cứ công văn số 3714/TCT-CS ngày 11/9/2015 của Tổng cục thuế trả lời chính sách thuế.

Căn cứ công văn số 5694/TCT-CS ngày 31/12/2015 của Tổng cục thuế trả lời chính sách thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Văn phòng Bộ công thương là đơn vị sự nghiệp có khoản thu khi bán form xuất xứ hàng hóa (mẫu C/O) cho các doanh nghiệp kê khai xuất xứ hàng hóa xuất khẩu để được hưởng ưu đãi thì đơn vị kê khai nộp thuế GTGT, TNDN theo phương pháp trực tiếp trên doanh thu theo tỷ lệ 1%.

Về kê khai thuế đề nghị đơn vị áp dụng theo hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 11 và Khoản 6 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng Bộ công thương được biết và thực hiện./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT3;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu VT, HT (2).

